

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đường Q, khóm B, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Công K**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Đường H, khóm M, phường S, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Trần Công K.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Trần Công K đồng ý thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung và cấp dưỡng:

Bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Trần Công K thống nhất thỏa thuận: Ông Trần Công K đồng ý giao con chung tên Trần Nguyễn Duy A (nam, sinh ngày 14/10/2017) hiện đang sống chung với bà T tại địa chỉ đường Q, khóm B, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho bà Nguyễn Thị Ánh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Ông Trần Công K đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu A 700.000 đồng/tháng. Cấp dưỡng vào ngày đầu tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2018 đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Địa điểm cấp dưỡng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng địa chỉ đường N, khóm B, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Trần Công K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

**2.3.** Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Trần Công K tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

**2.4.** Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ánh T đồng ý chịu án phí ly hôn 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001799 ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng; Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ánh T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Công K đồng ý chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Bích Tuyền**